***Ca dao thực sự là tiếng hát về lao động và tiếng hát tâm tình của người dân lao động. Em hãy chứng minh điều đó.***

**BÀI LÀM**

Ca dao thực sự là tiếng hát của người dân lao động. Tiếng hát trong ca dao Việt Nam phong phú vô cùng nhưng chủ yếu vẫn là tiếng hát lao động và tiếng hát tâm tình.

Qua ca dao, ta thấy được nỗi vất vả nhọc nhằn của người lao động nông thôn:

*Lao xao gà gáy rạng ngày*

*Vai vác cái cày, tay dắt con trâu*

*Bước chân xuống cánh đồng sâu*

*Mắt nhắm, mắt mở đuổi trâu ra cày.*

Ca dao vốn phát sinh từ công việc lao động, rồi lại phục vụ lao động, nên nó thực sự là tiếng hát của nhân dân lao động. Phải là người lao động thực sự mới có thể hiểu hết được nỗi vất vả của công việc đồng áng:

*Cày đồng đang buổi ban trưa*

*Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày*

Và từ nỗi vất vả nhọc nhằn ấy, người dân lao động đã hiểu rõ mồ hôi công sức mà họ đổ xuống để có được hạt lúa vàng. Cho nên họ đã nhắc nhở:

*Ai ơi bưng bát cơm đầy*

*Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần*

Câu ca dao đã giúp ta thêm kính trọng mồ hôi nước mắt của người làm ra hạt lúa, đồng thời lên tiếng phán xét nghiêm khắc đối với bản chất ăn bám, coi khinh lao động của bọn người “ngồi mát ăn bát vàng”. Qua đó ta thấy rằng tiếng hát ca dao không bao giờ là của hạng người “ăn trên ngồi trốc”.

Cuộc sông của nhân dân lao động xưa là cuộc sống đầu tắt mặt tối, một nắng hai sương, quanh năm “bán mặt cho đất, bán lưng cho giời”, một cuộc sống lao động vất vả, nhưng tâm hồn họ rất trong sáng và rộng mở, họ luôn lạc quan và tin tưởng vào cuộc sống chân chính của mình. Người lao động phải đổ mồ hôi thánh tliót như mưa ruộng cày nên họ tin rằng:

*Mồ hôi mà đổ xuống đồng*

*Lúa mọc trùng trùng sáng cả đồi nương*

Hay:

*Công lênh chẳng quản bao lâu*

*Ngày nay nước bạc, ngày sau cơm vàng*

Chính vì lạc quan, tin tưởng trong lao động nên người dân lao động luôn hăng say với công việc của mình:

*Hỡi cô tát nước bên đàng*

*Sao cô múc ánh trăng vàng đổ đi*

Còn gì đẹp hơn bức tranh cô thiếu nữ tát nước dưới đêm trăng? Tâm hồn trong sáng của cô hòa với ánh trăng, trăng tan vào nước như những giọt mồ hôi của cô thấm mát từng gốc lúa củ khoai.... Phải tinh tế vô cùng người nghệ sĩ quần chúng mới thấy được vẻ đẹp hào phóng của công việc lao động cũng như tâm hồn người lao động.

Dù lao dộng vất vả, nhọc nhằn nhưng tâm hồn, tình cảm của người dân lao động rất phong phú, trong sáng, sâu sắc và chân tình. Tình cảm ấy được thê hiện rõ trong ca dao trữ tình. Trước hết, ta hãy nói đến tình yêu quê hương đất nước của nhân dân ta. Đây là một tình cảm thiêng liêng, mặn mà, sâu sắc của người lao động đối với Tổ quốc.

Quê hương đất nước Việt Nam gắn liền với con người Việt Nam. Chẳng biết từ bao giờ, thiên nhiên và cuộc sống con người đã hài hòa làm một:

*Gió đưa cành trúc la đà*

*Tiếng cliuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương*

*Mịt mù khói tỏa ngàn sương*

*Nhịp chày Yên Thái, mặt gưcmg Tây Hồ*

Không gian trời đất lắng trải giữa một buổi sáng êm đềm. Những cành trúc la đà. trước gió, một tiếng chuống hay một tiếng gà những tưởng như chìm sâu vào cảnh tĩnh mịch đó. Thế nhưng trong mịt mù khói tỏa ngàn sương ấy, cuộc sống thực sự bắt đầu, sôi động và lan tỏa như mặt nước Hồ Tây.

Trên đường về quê Bác, câu hò xưa lại vẳng vào tâm trí chúng ta:

*Đường vô xứ Nghệ quanh quanh*

*Non xanh nước biếc như tranh họa đồ*

Từ tình yêu quê hương trong cảnh trí, ca dao Việt Nam còn ca ngợi những con người xây dựng và làm chủ quê hương ấy. Tình cảm đồng bào trong ca dao Việt Nam rộng lớn vô cùng:

*Nhiễu điểu phủ lấy giá gương*

*Người trong một nước phải thương nhau cùng*

Hay:

*Bầu ai thương lấy bí cùng*.

*Tuy rằng khác giống nhưng chung một già*

Tình cảm của người dân Việt Nam mộc mạc như giàn bí, giàn bầu, nhưng lại thiêng liêng cao cả như Nhiễu điều phủ lấy giá gương. Tinh cảm “nhớ” trong ca dao Việt Nam gắn chặt với những gì rất cụ thể. Đây là tiếng lòng thổn thức của trái tim ai đó khi phải đi xa tổ ấm:

*Anh đi anh nhớ quê nhà*

*Nhớ canh rau muống, nhớ cà dầm tương*

*Nhớ ai dãi nắng dầm sương*

*Nhớ ai tát nước bên đường hôm mai*

Tình bè bạn của người lao động Việt Nam chỉ có thể sánh với vầng trăng tròn dịu hiền, với bầu trời cao mênh mông, xanh thẳm:

*Bạn về có nhớ ta chăng*

*Ta về. nhớ bạn như trăng nhớ trời*

Đứng trước tình cảm làm cha làm mẹ, những thi sĩ quần chúng đã gửi vào gan ruột chúng ta những vần điệu tha thiết:

*Nuôi con cho được vuông tròn*

*Mẹ thầy dầu dãi xương mòn gối cong*

*Con ơi cho trọn hiếu trung*

*Thảo ngay một dạ kẻo uổng công mẹ thầy*

Thật vô cùng cảm động trước sự mong ước đơn sơ nhimg chính đáng và sâu sắc của những trái tim làm mẹ, làm cha.

Cuộc sống có thể hết sức vất vả, những tình vợ chồng của người lao động vẫn keo sơn:

*Râu tôm nấu với ruột bầu*

*Chồng chan vợ húp gật đầu khen ngon*

Tình yêu chân chính là cội nguồn của sự thủy chung không gì lay chuyển được:

Chồng ta áo rách ta thương

Chồng người áo gấm xông hương mặc người

Tình cảm nam nữ trong tiếng hát của người lao động cũng là một tình cảm lành mạnh, trong sáng và dạt dào:

*Đôi ta như lửa mới nhen*

*Như trăng mới mọc, như đèn mới khêu.*

Lửa mới nhen nhất định sẽ bùng lên ngọn lửa, trăng mới mọc sẽ còn lên cao, sáng tỏ, đèn mới khêu thì nguồn sáng mới bắt đầu. Tất cả những tình cảm lành mạnh ấy đều được “nhắn nhe” từ buổi gặp gỡ ban đầu:

*Đường xa thì thật là xa*

*Mượn mình làm mối cho ta một người*

*Một người mười chín đôi mươi*

*Một người vừa đẹp vừa tươi như mình.*

Nói chung tình cảm của người dân Việt Nam vốn phát sinh từ lao động nên rất tế nhị và chất chính.

Cuộc sống của nhân dân Việt Nam gắn chặt với lao động sản xuất. Từ lao động, ca dao ra đời và phục vụ lại lao động. Do đó nó chính là tiếng hát thực sự của người lao động. Tâm hồn của người lao động Việt Nam trước nỗi vất vả nhọc nhằn của cuộc sông là một tâm hồn trong sáng, rộng mở, tràn đầy niềm tin tưởng lạc quan. Ca dao ca ngợi lao động chính là ca ngợi con người lao động có tình cảm sâu sắc, tế nhị, phong phú và chân tình. Tha thiết yêu ca dao là tha thiết yêu con người lao động.

Trần Thanh Thảo